

Số : 355/CV/IFS-2019

Biên Hòa, ngày 24 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 3 năm 2019)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Cơ quan trong suốt thời gian qua.

Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 3 năm 2019 như sau:

DVT: Ngân VND

Các chỉ tiêu	Quý 3 năm 2019	Quý 3 năm 2018	%	LK Quý 3 năm 2019	LK Quý 3 năm 2018	%
Tổng doanh thu	419,924,294	395,463,252	6%	1,271,264,017	1,206,339,593	5%
Các khoản giảm trừ	31,359,956	29,807,464	5%	102,233,633	82,708,685	24%
<i>Tỷ lệ giảm trừ DT</i>	7%	8%		8%	7%	
Doanh thu thuần	388,564,338	365,655,788	6%	1,169,030,384	1,123,630,908	4%
Giá vốn hàng bán	219,429,733	215,831,813	2%	664,152,812	667,470,339	0%
<i>Tỷ lệ giá vốn hàng bán</i>	56%	59%		57%	59%	
Lợi nhuận gộp	169,134,605	149,823,975	13%	504,877,572	456,160,569	11%
<i>Tỷ lệ lợi nhuận gộp</i>	44%	41%		43%	41%	
Doanh thu hoạt động tài chính	227,042	301,289	-25%	623,341	834,731	-25%
Chi phí tài chính	45,659	510,290	-91%	432,099	3,333,597	-87%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	6,861	392,444	-98%	23,153	2,116,018	-99%
Chi phí bán hàng	85,209,911	86,779,902	-2%	248,047,181	258,853,718	-4%
<i>Tỷ lệ chi phí bán hàng</i>	22%	24%		21%	23%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	10,618,483	8,138,695	30%	27,409,233	25,137,352	9%
Lãi từ hoạt động kinh doanh	73,487,594	54,696,377	34%	229,612,400	169,670,633	35%
Thu nhập khác	2,135,895	80,977	2538%	2,308,378	3,293,316	-30%
Chi phí khác	2,427,448	2,461,193	-1%	7,440,787	8,396,088	-11%
Tổng lợi nhuận trước thuế	73,196,041	52,316,161	40%	224,479,991	164,567,861	36%
CP thuế TN hiện hành	14,150,829	12,164,716	16%	38,476,881	31,248,166	23%
CP thuế TN hoãn lại	(208,627)	(208,627)	0%	6,692,097	(10,667,506)	-163%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	59,253,839	40,360,072	47%	179,311,013	143,987,201	25%
<i>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế</i>	15%	11%		15%	13%	
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	59,275,492	40,388,844	47%	179,359,187	144,037,234	25%
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	(21,653)	(28,772)	-25%	(48,174)	(50,033)	-4%

Trong Quý 3 năm 2019, Công ty đạt mức lợi nhuận sau thuế là 59.2 tỷ đồng, tăng 47% so với số cùng kỳ năm 2018, kết quả từ các nguyên nhân sau:

Tổng doanh thu bán hàng Quý 3 năm 2019 tăng 6% so với cùng kỳ năm 2018, kết quả đạt được do đội ngũ bán hàng của Công ty tiếp tục bám sát mục tiêu doanh số bán hàng, triệt để tuân thủ các quy tắc bán hàng cơ bản và tiếp tục tập trung mở mới các điểm bán. Bộ phận quản lý bán hàng thực hiện tốt việc điều chuyển cơ cấu lực lượng, phân vùng bán hàng và đưa ra các chính sách bán hàng - khuyến mãi kịp thời và hiệu quả. Kết quả là doanh thu thuần tăng 6% so với số cùng kỳ năm 2018, doanh thu thuần lũy kế từ đầu năm tăng 4% so với số cùng kỳ 2018.

Chi phí giá vốn hàng bán Quý 3 năm 2019 giảm, chiếm tỷ trọng 56% doanh thu thuần so với 59% số cùng kỳ năm ngoái do trong quý này công ty tiếp tục tăng sản lượng sản xuất, duy trì ổn định giá mua nguyên vật liệu mua vào, giảm chi phí gia công và sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn chi phí sản xuất chung...làm giảm giá thành sản xuất trên đơn vị sản phẩm, kết quả làm cho tỷ trọng giá vốn hàng bán giảm.

Chi phí hoạt động tài chính trong Quý 3 năm 2019 giảm do công ty đã hoàn trả toàn bộ khoản vay từ công ty mẹ vào cuối năm 2018.

Trong Quý 3 năm 2019, Công ty tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số đặc biệt cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình hỗ trợ điểm bán,... với mục đích duy trì và tăng trưởng doanh số. Chi phí bán hàng duy trì ở mức 22% trên doanh thu thuần, giảm 2% so với số cùng kỳ năm ngoái.

Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng nhẹ ở mức 2,7% trên doanh thu thuần so với mức 2,2% cùng kỳ năm ngoài do tăng một số chi phí hoạt động liên quan.

Thu nhập khác trong kỳ thể hiện khoản thu từ dao doanh thu bán bán phế liệu.

Chi phí khác trong quý chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng trong kỳ.

Chi phí thuê thu nhập doanh nghiệp hiện hành tăng do Quý 3 năm 2019 công ty đạt tỷ suất lợi nhuận trước thuế là 15%, tăng 4% mức của Quý 3 năm 2018

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2019.

Trân trọng cảm ơn.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Đã ký và đóng dấu)

Yutaka Ogami
Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc